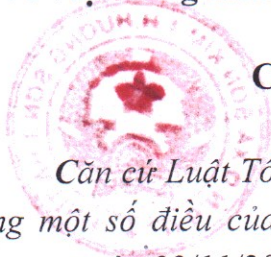


Số: 35/QĐ-UBND

Sơn Kim 1, ngày 10 tháng 4 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu báo cáo thu chi ngân sách xã quý I năm 2022



### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 30/12/2021 của HĐND xã Sơn Kim 1 về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách năm 2022;

Theo đề nghị của Tài chính - Kế toán xã,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu báo cáo thu, chi ngân sách xã quý I năm 2022 với số liệu tổng hợp như sau:

**A. Tổng thu ngân sách xã quý I: 2.800.050.822 đồng**

(Hai tỷ tam trăm triệu không trăm năm mươi nghìn tám trăm hai mươi hai đồng)

Trong đó: - Thu tại xã: 9.850.000 đồng  
- Thu điều tiết từ các khoản thuế 150.753.931 đồng  
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.528.152.000 đồng  
- Thu chuyển nguồn từ năm 111.294.891 đồng

**B. Tổng chi ngân sách quý I năm 2022 :1.845.751.000 đồng.**

(Một tỷ tám trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

Trong đó: - Chi xây dựng cơ bản: 800.000.000 đồng  
- Chi thường xuyên: 1.045.751.000 đồng  
- Chi dự phòng

(Số liệu cụ thể có báo cáo chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Văn phòng UBND, Tài chính - Kế toán, các tổ chức, ban ngành và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện Hương Sơn;
- Phòng Tài chính- KH huyện;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Thôn trưởng
- Lưu: VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Thư**

**BIÊN BẢN (số 01)**

**Niên yết công khai số liệu thực hiện thu chi ngân sách quý I năm 2022**

**I. Thời gian:** ngày 10 tháng 4 năm 2022

**II. Địa điểm:** Tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Kim 1

**III. Thành phần:** Gồm toàn thể cán bộ, công chức Ủy ban nhân dân, thôn trưởng 9 thôn

**IV. Nội dung:**

1. Ông: Hoàng Văn Thư - Chủ tịch UBND thông qua Biên bản công khai theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

2. Thông báo các nội dung công khai

Công khai số liệu thu chi ngân sách xã quý I năm 2022

3. Hình thức công khai

- Thông báo trước Cán bộ, công chức, thôn trưởng 9 thôn

- Niêm yết tại Trụ sở ủy ban nhân dân xã Sơn Kim 1, nhà văn hoá 9 thôn

4. Địa điểm, thời gian niêm yết

- Niêm yết tại Trụ sở ủy ban nhân dân xã Sơn Kim 1, nhà văn hoá 9 thôn

- Thời gian niêm yết: từ ngày 10/04/2022 đến ngày 10/05/2022

5. Yêu cầu: Cán bộ, công chức, thôn trưởng 9 thôn xem bảng niêm yết các nội dung công khai tài chính nếu có điều gì thắc mắc phản ánh về Ban thanh tra nhân dân xã, Ban tài chính xã hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Biên bản thông qua trước cán bộ, công chức, thôn trưởng 9 thôn 11 h 30 phút cùng ngày và được các thành viên nhất trí 100%.

Thư ký

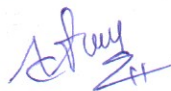


Lê Thị Thu Hà



Hoàng Văn Thư

Thanh tra nhân dân



Nguyễn Thị Thúy



**BIÊN BẢN ( Số 02)**

**Kết thúc niêm yết công khai số liệu thu chi ngân sách xã quý I  
năm 2022**

**I. Thời gian:** ngày 10 tháng 05 năm 2022

**II. Địa điểm:** Tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Kim 1

**III. Thành phần:**

- |                           |                        |
|---------------------------|------------------------|
| 1. Ông: Hoàng Văn Thư     | - Chủ tịch UBND        |
| 2. Ông: Phan Thanh Tùng   | - Phó Chủ tịch Ủy ban  |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Thúy    | - Thanh tra nhân dân   |
| 4. Ông: Lê Hữu Tùng       | - P. Chủ tịch Hội đồng |
| 5. Bà: Lê Thị Thu Hà      | - Thư ký               |
| 6. Ông: Nguyễn Văn Khuyến | - Kế toán              |

**IV. Nội dung:**

1. Ông Hoàng Văn Thư - Chủ tịch UBND thông qua nội dung cuộc họp và kết quả công khai nội dung niêm yết theo quy định.

2. Bà. Nguyễn Thị Thúy thông báo thông tin của cán bộ, công chức và ý kiến phản hồi của thôn trưởng 9 thôn khi niêm yết bảng công khai tại trụ sở UBND và Tại nhà văn hoá 9 thôn.

Toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân đã nhất trí với nội dung bản niêm yết về công khai số liệu thu chi ngân sách xã quý I năm 2022

\* Kết luận: 100% cán bộ, công chức và nhân dân đã nhất trí với nội dung bản niêm yết về công khai số thu chi ngân sách quý I năm 2022, không có ý kiến nào khác.

**Thư ký**



**Lê Thị Thu Hà**

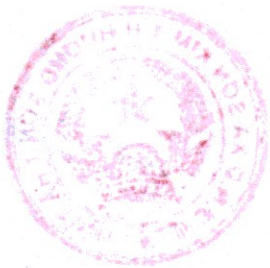


**Hoàng Văn Thư**

**Thanh tra nhân dân**



**Nguyễn Thị Thúy**



# TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
<b>Tổng số thu</b>	<b>5.857.192.000</b>	<b>5.857.192.000</b>	<b>2.927.928.096</b>	<b>2.800.050.822</b>	<b>49,99</b>	<b>47,81</b>
<b>I. Các khoản thu 100%</b>	<b>58.000.000</b>	<b>58.000.000</b>	<b>9.850.000</b>	<b>9.850.000</b>	<b>16,98</b>	<b>16,98</b>
1. Phí, lệ phí	30.000.000	30.000.000	3.600.000	3.600.000	12,00	12,00
2. Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	3.000.000	3.000.000				
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4. Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5. Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6. Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8. Thu khác	25.000.000	25.000.000	6.250.000	6.250.000	25,00	25,00
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>319.650.000</b>	<b>319.650.000</b>	<b>278.631.205</b>	<b>150.753.931</b>	<b>87,17</b>	<b>47,16</b>
1. Các khoản thu phân chia	22.400.000	22.400.000	119.889.838	97.532.857	535,22	435,41
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	297.250.000	297.250.000	158.741.367	53.221.074	53,40	17,90
<b>III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>			<b>111.294.891</b>	<b>111.294.891</b>		
<b>V. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>5.479.542.000</b>	<b>5.479.542.000</b>	<b>2.528.152.000</b>	<b>2.528.152.000</b>	<b>46,14</b>	<b>46,14</b>
1. Bổ sung cân đối ngân sách	5.479.542.000	5.479.542.000	1.643.862.000	1.643.862.000	30,00	30,00
2. Bổ sung có mục tiêu			884.290.000	884.290.000		

Bộ phận tài chính, kế toán xã

Nguyễn Văn Khuyến

Ngày 10 tháng 4 năm 2022

TM. UBND xã

Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Hoàng Văn Thư



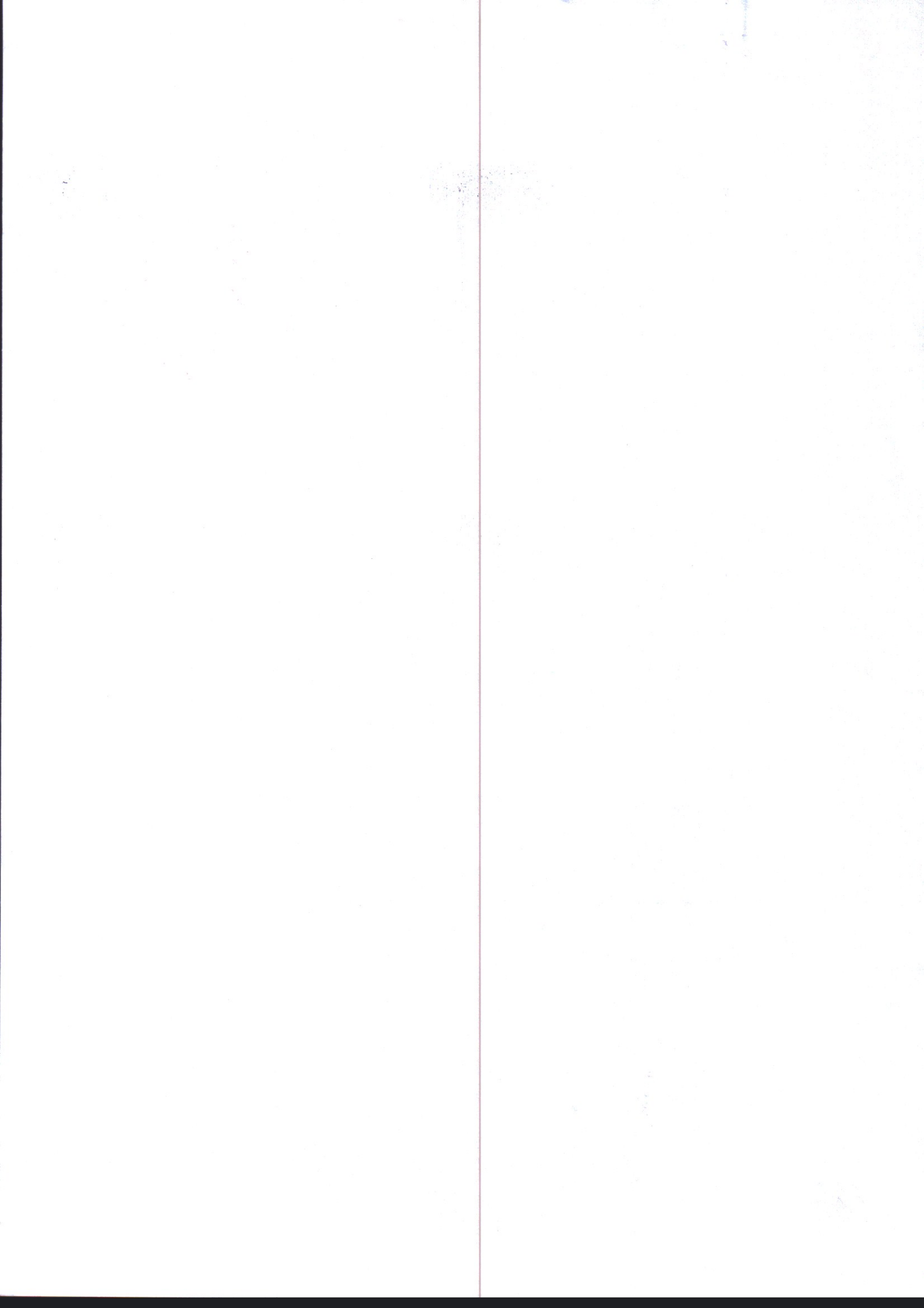


# TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)						
	Tổng số	ĐTPT	Tổng số	ĐTPT	Tổng số	ĐTPT					
<b>I</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>7</b>	<b>8 = 5/2</b>	<b>9 = 6/3</b>	<b>10 = 7/4</b>	<b>TX</b>	<b>TX</b>
<b>Tổng số chi</b>	<b>6.176.434.000</b>	<b>800.000.000</b>	<b>5.376.434.000</b>	<b>1.845.751.000</b>	<b>800.000.000</b>	<b>1.045.751.000</b>	<b>29,88</b>	<b>100,00</b>	<b>19,45</b>		<b>19,45</b>
1. Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	704.928.000		704.928.000	114.927.000		114.927.000	16,30		16,30		16,30
1.1. Chi dân quân tự vệ	498.468.000		498.468.000	84.692.000		84.692.000	16,99		16,99		16,99
1.2. Chi trật tự an toàn xã hội	206.460.000		206.460.000	30.235.000		30.235.000	14,64		14,64		14,64
2. Chi giáo dục											
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ											
4. Chi y tế	51.876.000		51.876.000								
5. Chi văn hóa, thông tin	40.500.000		40.500.000								
6. Chi phát thanh, truyền thanh	49.500.000		49.500.000								
7. Chi thể dục, thể thao	36.000.000		36.000.000								
8. Chi bảo vệ môi trường	54.000.000		54.000.000								
9. Chi các hoạt động kinh tế	288.000.000		288.000.000								
9.1. Giao thông	180.000.000		180.000.000								
9.2. Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	108.000.000		108.000.000								
9.3. Thị chính											
9.4. Thương mại, du lịch											
9.5. Các hoạt động kinh tế khác											
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.774.238.000	800.000.000	3.974.238.000	1.675.291.000	800.000.000	875.291.000	35,09	100,00	22,02		22,02
Trong đó: Quỹ lương				688.272.000		688.272.000					
10.1. Quản lý Nhà nước	3.380.298.000	800.000.000	2.580.298.000	1.366.892.000	800.000.000	566.892.000	40,44	100,00	21,97		21,97
10.2. Đảng Cộng sản Việt Nam	639.420.000		639.420.000	160.183.000		160.183.000	25,05		25,05		25,05



Nội dung	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
	2	3	4	5	6	7	8 = 5/2	9 = 6/3	10 = 7/4
1									
10.3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	229.764.000		229.764.000	26.610.000		26.610.000	11,58		11,58
10.4. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	129.084.000		129.084.000	25.036.000		25.036.000	19,40		19,40
10.5. Hội Liên hiệp Phụ nữ	127.644.000		127.644.000	27.416.000		27.416.000	21,48		21,48
10.6. Hội Cựu chiến binh	133.984.000		133.984.000	10.554.000		10.554.000	7,88		7,88
10.7. Hội Nông dân	134.044.000		134.044.000	28.869.000		28.869.000	21,54		21,54
10.8. Chi hỗ trợ khác (nếu có)									
11. Chi cho công tác xã hội	177.392.000		177.392.000	29.731.000		29.731.000	31,31		31,31
11.1. Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghi việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	34.332.000		34.332.000						
11.2. Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
11.3. Trợ cấp xã hội									
11.4. Chính sách và hoạt động phục vụ người có công với cách mạng	75.000.000		75.000.000	55.533.000		55.533.000	74,04		74,04
11.5. Khác	68.060.000		68.060.000						
12. Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									
15. Nộp trả ngân sách cấp trên									

Ngày 10. tháng 10 năm 2022

TM. UBND xã

Chủ tịch



Bộ phận tài chính, kế toán xã

*(Handwritten signature)*

Nguyễn Văn Khuyên

